

Số: /QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính về lĩnh vực biển thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 20/2016/TT-BTNMT ngày 25/8/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về xây dựng, khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu tài nguyên, môi trường biển và hải đảo; Thông tư số 23/2023/TT-BTNMT ngày 28/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2016/TT-BTNMT ngày 25/8/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về xây dựng, khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu tài nguyên, môi trường biển và hải đảo;

Căn cứ Quyết định số 1524/QĐ-BTNMT ngày 04/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố các thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực biển và hải đảo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 733/QĐ-UBND ngày 21/6/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính về lĩnh vực biển thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Ninh Thuận;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 3212/TTr-STNMT ngày 12/7/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính về lĩnh vực biển thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận (đính kèm 02 Phụ lục).

Điều 2. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông trên cơ sở Quy trình nội bộ được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này, xây dựng quy trình điện tử theo quy định tại khoản 4 Điều 36 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ và Điều 8 Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có biển; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- TT. CNTT (Sở CNTT);
- VPUB: LĐ, KTTH, PVHCC;
- Lưu: VT. NTL

} (báo cáo)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Huyền

Phụ lục I
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH VỀ LĨNH VỰC BIỂN
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ
MÔI TRƯỜNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NINH THUẬN**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /7/2024
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Tên thực tục hành chính	Căn cứ pháp lý
1	Khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu tài nguyên, môi trường biển và hải đảo thông qua mạng điện tử	Quyết định số 733/QĐ-UBND ngày 21 tháng 6 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh
2	Khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu tài nguyên, môi trường biển và hải đảo thông qua phiếu yêu cầu hoặc văn bản yêu cầu	

Phụ lục II

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH VỀ LĨNH VỰC BIỂN THUỘC THẨM QUYỀN
GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NINH THUẬN**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 7 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

1. Khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu tài nguyên, môi trường biển và hải đảo thông qua mạng điện tử

a) Đối với dữ liệu đơn giản:

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Kiểm tra, hướng dẫn và tiếp nhận hồ sơ yêu cầu khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu tài nguyên, môi trường biển và hải đảo của tổ chức, cá nhân trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh; - Chuyển hồ sơ yêu cầu của tổ chức, cá nhân trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh cho Phòng Biển thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường.	Giờ hành chính
Bước 2	Phòng Biển	Xem xét thông tin yêu cầu khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu của tổ chức, cá nhân; kiểm tra danh mục dữ liệu mà tổ chức, cá nhân yêu cầu khai thác và sử dụng có thuộc danh mục cơ sở dữ liệu tài nguyên, môi trường biển và hải đảo theo quy định tại Thông tư số 294/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài Chính và danh mục bí mật nhà nước lĩnh vực tài nguyên và môi trường quy định tại Quyết định số 1660/QĐ-TTg ngày 26/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ; rà soát lại thông tin cơ sở dữ liệu tài nguyên, môi trường biển và hải đảo hiện đang lưu trữ, quản lý tại Sở Tài nguyên và Môi trường có đủ khả năng cung cấp hay không, cụ thể:	1,5 ngày làm việc

		<ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp thông tin yêu cầu đầy đủ, hợp lệ: báo cáo lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường và chuyển sang thực hiện các nội dung tại bước 3; - Trường hợp thông tin yêu cầu chưa đầy đủ: dự thảo Văn bản hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung thông tin; trình lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường; - Trường hợp thông tin dữ liệu yêu cầu của tổ chức, cá nhân không có trong hệ thống lưu trữ dữ liệu tài nguyên, môi trường biển của Sở Tài nguyên và Môi trường hoặc thuộc danh mục bí mật không được cung cấp: dự thảo Văn bản từ chối cung cấp thông tin cơ sở dữ liệu; trình lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường; - Trường hợp thông tin dữ liệu yêu cầu thuộc danh mục bí mật mà tổ chức, cá nhân yêu cầu là cơ quan, tổ chức và người Việt Nam được giao thực hiện nhiệm vụ liên quan trực tiếp đến bí mật nhà nước được đề nghị cung cấp, chuyển giao bí mật nhà nước được quy định tại Luật Bảo vệ bí mật nhà nước: dự thảo Văn bản thông báo tổ chức, cá nhân đến làm việc trực tiếp tại Sở Tài nguyên và Môi trường để cung cấp theo quy định tại Luật Bảo vệ bí mật nhà nước; trình lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường. 	
Bước 3	Phòng Biển	<p>Tìm kiếm, sao chép, trích xuất, tập hợp cơ sở dữ liệu để thực hiện việc cung cấp cho tổ chức, cá nhân có yêu cầu khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu tài nguyên, môi trường biển và hải đảo; tính phí khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu và dự thảo Văn bản thông báo yêu cầu nộp phí khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu trước khi nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính (nếu có); dự thảo Văn bản bàn giao dữ liệu cho tổ chức, cá nhân yêu cầu (<i>kèm theo thông tin, cơ sở dữ liệu cần cung cấp</i>).</p>	02 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường	<p>Xem xét, ký Văn bản thông báo yêu cầu nộp phí và Văn bản bàn giao cơ sở dữ liệu cho tổ chức, cá nhân yêu cầu (<i>kèm theo thông tin, cơ sở dữ liệu cần cung cấp</i>)/Văn bản hướng dẫn tổ chức, cá nhân</p>	0,5 ngày làm việc

		nhân bổ sung thông tin/Văn bản từ chối cung cấp thông tin cơ sở dữ liệu/Văn bản thông báo tổ chức, cá nhân đến làm việc trực tiếp tại Sở Tài nguyên và Môi trường để cung cấp theo quy định tại Luật Bảo vệ bí mật nhà nước.	
Bước 5	Văn phòng Sở Tài nguyên và Môi trường	<p>Đối với trường hợp thông tin yêu cầu chưa đầy đủ/thông tin dữ liệu yêu cầu của tổ chức, cá nhân không có trong hệ thống lưu trữ dữ liệu tài nguyên, môi trường biển của Sở Tài nguyên và Môi trường hoặc thuộc danh mục bí mật không được cung cấp/thông tin dữ liệu yêu cầu thuộc danh mục bí mật mà tổ chức, cá nhân yêu cầu là cơ quan, tổ chức và người Việt Nam được giao thực hiện nhiệm vụ liên quan trực tiếp đến bí mật nhà nước được đề nghị cung cấp, chuyển giao bí mật nhà nước được quy định tại Luật Bảo vệ bí mật nhà nước: chuyển Văn bản hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung thông tin/Văn bản từ chối cung cấp thông tin cơ sở dữ liệu/Văn bản thông báo tổ chức, cá nhân đến làm việc trực tiếp tại Sở Tài nguyên và Môi trường để cung cấp theo quy định tại Luật Bảo vệ bí mật nhà nước cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</p> <p>Đối với trường hợp cung cấp thông tin cơ sở dữ liệu tài nguyên, môi trường biển và hải đảo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chuyển Văn bản thông báo yêu cầu nộp phí cho tổ chức, cá nhân đề nghị khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu nếu có trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và theo phương thức nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính của tổ chức, cá nhân thông qua mạng điện tử; - Chuyển Văn bản thông báo yêu cầu nộp phí và Văn bản bàn giao cơ sở dữ liệu (<i>kèm theo thông tin, cơ sở dữ liệu cần cung cấp</i>) cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. 	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Tài	Đối với trường hợp thông tin yêu cầu chưa đầy đủ/thông tin	0,5 ngày

nguyên và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh		<p>dữ liệu yêu cầu của tổ chức, cá nhân không có trong hệ thống lưu trữ dữ liệu tài nguyên, môi trường biển của Sở Tài nguyên và Môi trường hoặc thuộc danh mục bí mật không được cung cấp/ thông tin dữ liệu yêu cầu thuộc danh mục bí mật mà tổ chức, cá nhân yêu cầu là cơ quan, tổ chức và người Việt Nam được giao thực hiện nhiệm vụ liên quan trực tiếp đến bí mật nhà nước được đề nghị cung cấp, chuyển giao bí mật nhà nước được quy định tại Luật Bảo vệ bí mật nhà nước: Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo phương thức nhận kết quả của tổ chức, cá nhân thông qua mạng điện tử.</p> <p>Đối với trường hợp cung cấp thông tin cơ sở dữ liệu tài nguyên, môi trường biển và hải đảo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra, xác nhận tổ chức, cá nhân thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công tác tài chính theo quy định (nếu có); - Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo phương thức nhận kết quả của tổ chức, cá nhân thông qua mạng điện tử sau khi tổ chức, cá nhân thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công tác tài chính theo quy định (nếu có). 	làm việc
Tổng thời gian giải quyết TTHC: 05 ngày làm việc			

b) Đối với dữ liệu phức tạp, cần phải có thời gian để xem xét, tìm kiếm, sao chép, trích xuất, tập hợp từ trong cơ sở dữ liệu:

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra, hướng dẫn và tiếp nhận hồ sơ yêu cầu khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu tài nguyên, môi trường biển và hải đảo của tổ chức, cá nhân trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh; - Chuyển hồ sơ yêu cầu của tổ chức, cá nhân trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh cho Phòng Biển thuộc Sở Tài 	Giờ hành chính

		nguyên và Môi trường.	
Bước 2	Phòng Biển	<p>Xem xét thông tin yêu cầu khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu của tổ chức, cá nhân; kiểm tra danh mục dữ liệu mà tổ chức, cá nhân yêu cầu khai thác và sử dụng có thuộc danh mục cơ sở dữ liệu tài nguyên, môi trường biển và hải đảo theo quy định tại Thông tư số 294/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài Chính và danh mục bí mật nhà nước lĩnh vực tài nguyên và môi trường quy định tại Quyết định số 1660/QĐ-TTg ngày 26/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ; rà soát lại thông tin cơ sở dữ liệu tài nguyên, môi trường biển và hải đảo hiện đang lưu trữ, quản lý tại Sở Tài nguyên và Môi trường có đủ khả năng cung cấp hay không, cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp thông tin yêu cầu đầy đủ, hợp lệ: báo cáo lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường và chuyển sang thực hiện các nội dung tại bước 3; - Trường hợp thông tin yêu cầu chưa đầy đủ: dự thảo Văn bản hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung thông tin; trình lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường; - Trường hợp thông tin dữ liệu yêu cầu của tổ chức, cá nhân không có trong hệ thống lưu trữ dữ liệu tài nguyên, môi trường biển của Sở Tài nguyên và Môi trường hoặc thuộc danh mục bí mật không được cung cấp: dự thảo Văn bản từ chối cung cấp thông tin cơ sở dữ liệu; trình lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường; - Trường hợp thông tin dữ liệu yêu cầu thuộc danh mục bí mật mà tổ chức, cá nhân yêu cầu là cơ quan, tổ chức và người Việt Nam được giao thực hiện nhiệm vụ liên quan trực tiếp đến bí mật nhà nước được đề nghị cung cấp, chuyển giao bí mật nhà nước được quy định tại Luật Bảo vệ bí mật nhà nước: dự thảo Văn bản thông báo tổ chức, cá nhân đến làm việc trực tiếp tại Sở Tài nguyên và Môi trường để cung cấp theo quy định tại Luật Bảo vệ bí mật nhà nước; trình lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường. 	1,5 ngày làm việc

Bước 3	Phòng Biển	Tìm kiếm, sao chép, trích xuất, tập hợp cơ sở dữ liệu để thực hiện việc cung cấp cho tổ chức, cá nhân có yêu cầu khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu tài nguyên, môi trường biển và hải đảo; tính phí khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu và dự thảo Văn bản thông báo yêu cầu nộp phí khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu trước khi nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính nếu có; dự thảo Văn bản bàn giao dữ liệu cho tổ chức, cá nhân yêu cầu <i>(kèm theo thông tin, cơ sở dữ liệu cần cung cấp)</i> .	15,5 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường	<p>Đối với trường hợp thông tin yêu cầu chưa đầy đủ/thông tin dữ liệu yêu cầu của tổ chức, cá nhân không có trong hệ thống lưu trữ dữ liệu tài nguyên, môi trường biển của Sở Tài nguyên và Môi trường hoặc thuộc danh mục bí mật không được cung cấp/ thông tin dữ liệu yêu cầu thuộc danh mục bí mật mà tổ chức, cá nhân yêu cầu là cơ quan, tổ chức và người Việt Nam được giao thực hiện nhiệm vụ liên quan trực tiếp đến bí mật nhà nước được đề nghị cung cấp, chuyển giao bí mật nhà nước được quy định tại Luật Bảo vệ bí mật nhà nước: Xem xét, ký Văn bản hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung thông tin/Văn bản từ chối cung cấp thông tin cơ sở dữ liệu/Văn bản thông báo tổ chức, cá nhân đến làm việc trực tiếp tại Sở Tài nguyên và Môi trường để cung cấp theo quy định tại Luật Bảo vệ bí mật nhà nước.</p>	0,5 ngày làm việc
		<p>Đối với trường hợp cung cấp thông tin cơ sở dữ liệu tài nguyên, môi trường biển và hải đảo: Xem xét, ký Văn bản thông báo yêu cầu nộp phí và Văn bản bàn giao cơ sở dữ liệu cho tổ chức, cá nhân yêu cầu <i>(kèm theo thông tin, cơ sở dữ liệu cần cung cấp)</i>.</p>	02 ngày làm việc
Bước 5	Văn phòng Sở Tài nguyên và Môi trường	<p>Đối với trường hợp thông tin yêu cầu chưa đầy đủ/thông tin dữ liệu yêu cầu của tổ chức, cá nhân không có trong hệ thống lưu trữ dữ liệu tài nguyên, môi trường biển của Sở Tài nguyên và Môi trường hoặc thuộc danh mục bí mật không được cung cấp/thông tin dữ liệu yêu cầu thuộc danh mục bí mật mà tổ</p>	0,5 ngày làm việc

		<p>chức, cá nhân yêu cầu là cơ quan, tổ chức và người Việt Nam được giao thực hiện nhiệm vụ liên quan trực tiếp đến bí mật nhà nước được đề nghị cung cấp, chuyển giao bí mật nhà nước được quy định tại Luật Bảo vệ bí mật nhà nước: chuyển Văn bản hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung thông tin/Văn bản từ chối cung cấp thông tin cơ sở dữ liệu/Văn bản thông báo tổ chức, cá nhân đến làm việc trực tiếp tại Sở Tài nguyên và Môi trường để cung cấp theo quy định tại Luật Bảo vệ bí mật nhà nước cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</p> <p>Đối với trường hợp cung cấp thông tin cơ sở dữ liệu tài nguyên, môi trường biển và hải đảo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chuyển Văn bản thông báo yêu cầu nộp phí cho tổ chức, cá nhân đề nghị khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu nếu có trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và theo phương thức nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính của tổ chức, cá nhân thông qua mạng điện tử; - Chuyển Văn bản thông báo yêu cầu nộp phí và Văn bản bàn giao cơ sở dữ liệu (<i>kèm theo thông tin, cơ sở dữ liệu cần cung cấp</i>) cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. 	
<p>Bước 6</p>	<p>Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh</p>	<p>Đối với trường hợp thông tin yêu cầu chưa đầy đủ/thông tin dữ liệu yêu cầu của tổ chức, cá nhân không có trong hệ thống lưu trữ dữ liệu tài nguyên, môi trường biển của Sở Tài nguyên và Môi trường hoặc thuộc danh mục bí mật không được cung cấp/thông tin dữ liệu yêu cầu thuộc danh mục bí mật mà tổ chức, cá nhân yêu cầu là cơ quan, tổ chức và người Việt Nam được giao thực hiện nhiệm vụ liên quan trực tiếp đến bí mật nhà nước được đề nghị cung cấp, chuyển giao bí mật nhà nước được quy định tại Luật Bảo vệ bí mật nhà nước: Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo phương thức nhận kết quả của</p>	<p>0,5 ngày làm việc</p>

		tổ chức, cá nhân thông qua mạng điện tử. Đối với trường hợp cung cấp thông tin cơ sở dữ liệu tài nguyên, môi trường biển và hải đảo: - Kiểm tra, xác nhận tổ chức, cá nhân thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công tác tài chính theo quy định (nếu có); - Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo phương thức nhận kết quả của tổ chức, cá nhân thông qua mạng điện tử sau khi tổ chức, cá nhân thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công tác tài chính theo quy định (nếu có).	
Tổng thời gian giải quyết TTHC: 20 ngày làm việc			

c) Đối với dữ liệu yêu cầu quá phức tạp, khối lượng lớn:

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Kiểm tra, hướng dẫn và tiếp nhận hồ sơ yêu cầu khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu tài nguyên, môi trường biển và hải đảo của tổ chức, cá nhân trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh; - Chuyển hồ sơ yêu cầu của tổ chức, cá nhân trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh cho Phòng Biển thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường.	Giờ hành chính
Bước 2	Phòng Biển	Xem xét thông tin yêu cầu khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu của tổ chức, cá nhân; kiểm tra danh mục dữ liệu mà tổ chức, cá nhân yêu cầu khai thác và sử dụng có thuộc danh mục cơ sở dữ liệu tài nguyên, môi trường biển và hải đảo theo quy định tại Thông tư số 294/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài Chính và danh mục bí mật nhà nước lĩnh vực tài nguyên và môi trường quy định tại Quyết định số 1660/QĐ-TTg ngày 26/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ; rà soát lại thông tin cơ sở dữ liệu tài nguyên, môi	1,5 ngày làm việc

		<p>trường biển và hải đảo hiện đang lưu trữ, quản lý tại Sở Tài nguyên và Môi trường có đủ khả năng cung cấp hay không, cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp thông tin yêu cầu đầy đủ, hợp lệ: báo cáo lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường và chuyển sang thực hiện các nội dung tại bước 3; - Trường hợp thông tin yêu cầu chưa đầy đủ: dự thảo Văn bản hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung thông tin; trình lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường; - Trường hợp thông tin dữ liệu yêu cầu của tổ chức, cá nhân không có trong hệ thống lưu trữ dữ liệu tài nguyên, môi trường biển của Sở Tài nguyên và Môi trường hoặc thuộc danh mục bí mật không được cung cấp: dự thảo Văn bản từ chối cung cấp thông tin cơ sở dữ liệu; trình lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường; - Trường hợp thông tin dữ liệu yêu cầu thuộc danh mục bí mật mà tổ chức, cá nhân yêu cầu là cơ quan, tổ chức và người Việt Nam được giao thực hiện nhiệm vụ liên quan trực tiếp đến bí mật nhà nước được đề nghị cung cấp, chuyển giao bí mật nhà nước được quy định tại Luật Bảo vệ bí mật nhà nước: dự thảo Văn bản thông báo tổ chức, cá nhân đến làm việc trực tiếp tại Sở Tài nguyên và Môi trường để cung cấp theo quy định tại Luật Bảo vệ bí mật nhà nước; trình lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường. 	
Bước 3	Phòng Biển	<p>Tìm kiếm, sao chép, trích xuất, tập hợp cơ sở dữ liệu để thực hiện việc cung cấp cho tổ chức, cá nhân có yêu cầu khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu tài nguyên, môi trường biển và hải đảo; tính phí khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu và dự thảo Văn bản thông báo yêu cầu nộp phí khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu trước khi nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính nếu có; dự thảo Văn bản bàn giao dữ liệu cho tổ chức, cá nhân yêu cầu <i>(kèm theo thông tin, cơ sở dữ liệu cần cung cấp)</i>.</p>	28,5 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường	Đối với trường hợp thông tin yêu cầu chưa đầy đủ/thông tin	0,5 ngày

		<p>dữ liệu yêu cầu của tổ chức, cá nhân không có trong hệ thống lưu trữ dữ liệu tài nguyên, môi trường biển của Sở Tài nguyên và Môi trường hoặc thuộc danh mục bí mật không được cung cấp/thông tin dữ liệu yêu cầu thuộc danh mục bí mật mà tổ chức, cá nhân yêu cầu là cơ quan, tổ chức và người Việt Nam được giao thực hiện nhiệm vụ liên quan trực tiếp đến bí mật nhà nước được đề nghị cung cấp, chuyển giao bí mật nhà nước được quy định tại Luật Bảo vệ bí mật nhà nước: Xem xét, ký Văn bản hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung thông tin/Văn bản từ chối cung cấp thông tin cơ sở dữ liệu/Văn bản thông báo tổ chức, cá nhân đến làm việc trực tiếp tại Sở Tài nguyên và Môi trường để cung cấp theo quy định tại Luật Bảo vệ bí mật nhà nước.</p>	làm việc
		<p>Đối với trường hợp cung cấp thông tin cơ sở dữ liệu tài nguyên, môi trường biển và hải đảo: Xem xét, ký Văn bản thông báo yêu cầu nộp phí và Văn bản bàn giao cơ sở dữ liệu cho tổ chức, cá nhân yêu cầu (kèm theo thông tin, cơ sở dữ liệu cần cung cấp).</p>	04 ngày làm việc
Bước 5	Văn phòng Sở Tài nguyên và Môi trường	<p>Đối với trường hợp thông tin yêu cầu chưa đầy đủ/thông tin dữ liệu yêu cầu của tổ chức, cá nhân không có trong hệ thống lưu trữ dữ liệu tài nguyên, môi trường biển của Sở Tài nguyên và Môi trường hoặc thuộc danh mục bí mật không được cung cấp/thông tin dữ liệu yêu cầu thuộc danh mục bí mật mà tổ chức, cá nhân yêu cầu là cơ quan, tổ chức và người Việt Nam được giao thực hiện nhiệm vụ liên quan trực tiếp đến bí mật nhà nước được đề nghị cung cấp, chuyển giao bí mật nhà nước được quy định tại Luật Bảo vệ bí mật nhà nước: chuyển Văn bản hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung thông tin/Văn bản từ chối cung cấp thông tin cơ sở dữ liệu/Văn bản thông báo tổ chức, cá nhân đến làm việc trực tiếp tại Sở Tài nguyên và Môi trường để cung cấp theo quy định tại Luật Bảo vệ bí mật nhà nước cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Tài nguyên và Môi trường tại</p>	0,5 ngày làm việc

		<p>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</p> <p>Đối với trường hợp cung cấp thông tin cơ sở dữ liệu tài nguyên, môi trường biển và hải đảo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chuyển Văn bản thông báo yêu cầu nộp phí cho tổ chức, cá nhân đề nghị khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu nếu có trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và theo phương thức nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính của tổ chức, cá nhân thông qua mạng điện tử; - Chuyển Văn bản thông báo yêu cầu nộp phí và Văn bản bàn giao cơ sở dữ liệu (<i>kèm theo thông tin, cơ sở dữ liệu cần cung cấp</i>) cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. 	
<p>Bước 6</p>	<p>Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh</p>	<p>Đối với trường hợp thông tin yêu cầu chưa đầy đủ/thông tin dữ liệu yêu cầu của tổ chức, cá nhân không có trong hệ thống lưu trữ dữ liệu tài nguyên, môi trường biển của Sở Tài nguyên và Môi trường hoặc thuộc danh mục bí mật không được cung cấp/thông tin dữ liệu yêu cầu thuộc danh mục bí mật mà tổ chức, cá nhân yêu cầu là cơ quan, tổ chức và người Việt Nam được giao thực hiện nhiệm vụ liên quan trực tiếp đến bí mật nhà nước được đề nghị cung cấp, chuyển giao bí mật nhà nước được quy định tại Luật Bảo vệ bí mật nhà nước: Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo phương thức nhận kết quả của tổ chức, cá nhân thông qua mạng điện tử.</p> <p>Đối với trường hợp cung cấp thông tin cơ sở dữ liệu tài nguyên, môi trường biển và hải đảo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra, xác nhận tổ chức, cá nhân thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công tác tài chính theo quy định (nếu có); - Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo phương thức nhận kết quả của tổ chức, cá nhân thông qua mạng điện tử sau khi tổ chức, cá nhân thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công tác tài chính theo 	<p>0,5 ngày làm việc</p>

	quy định (nếu có).	
Tổng thời gian giải quyết TTHC: 35 ngày làm việc		

2. Khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu tài nguyên, môi trường biển và hải đảo thông qua phiếu yêu cầu hoặc văn bản yêu cầu

a) Đối với dữ liệu cung cấp ngay:

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra, hướng dẫn và tiếp nhận hồ sơ yêu cầu khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu tài nguyên, môi trường biển và hải đảo của tổ chức, cá nhân (<i>nơi trả kết quả giải quyết TTHC tại Sở Tài nguyên và Môi trường</i>); - Chuyển hồ sơ yêu cầu của tổ chức, cá nhân trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh cho Phòng Biển thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường. 	Giờ hành chính
Bước 2	Phòng Biển	<p>Xem xét thông tin yêu cầu khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu của tổ chức, cá nhân; kiểm tra danh mục dữ liệu mà tổ chức, cá nhân yêu cầu khai thác và sử dụng có thuộc danh mục cơ sở dữ liệu tài nguyên, môi trường biển và hải đảo theo quy định tại Thông tư số 294/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài Chính và danh mục bí mật nhà nước lĩnh vực tài nguyên và môi trường quy định tại Quyết định số 1660/QĐ-TTg ngày 26/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ; rà soát lại thông tin cơ sở dữ liệu tài nguyên, môi trường biển và hải đảo hiện đang lưu trữ, quản lý tại Sở Tài nguyên và Môi trường có đủ khả năng cung cấp hay không, cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp thông tin yêu cầu đầy đủ, hợp lệ: báo cáo lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường và chuyển sang thực hiện các nội dung tại bước 3. - Trường hợp thông tin yêu cầu chưa đầy đủ: dự thảo Văn bản 	02 ngày làm việc

		<p>hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung thông tin; trình lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường;</p> <p>- Trường hợp thông tin dữ liệu yêu cầu của tổ chức, cá nhân không có trong hệ thống lưu trữ dữ liệu tài nguyên, môi trường biển của Sở Tài nguyên và Môi trường hoặc thuộc danh mục bí mật không được cung cấp: dự thảo Văn bản từ chối cung cấp thông tin cơ sở dữ liệu; trình lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường;</p> <p>- Trường hợp thông tin dữ liệu yêu cầu thuộc danh mục bí mật mà tổ chức, cá nhân yêu cầu là cơ quan, tổ chức và người Việt Nam được giao thực hiện nhiệm vụ liên quan trực tiếp đến bí mật nhà nước được đề nghị cung cấp, chuyển giao bí mật nhà nước được quy định tại Luật Bảo vệ bí mật nhà nước: dự thảo Văn bản thông báo tổ chức, cá nhân đến làm việc trực tiếp tại Sở Tài nguyên và Môi trường để cung cấp theo quy định tại Luật Bảo vệ bí mật nhà nước; trình lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường.</p>	
Bước 3	Phòng Biển	<p>Tìm kiếm, tập hợp cơ sở dữ liệu để thực hiện việc cung cấp cho tổ chức, cá nhân có yêu cầu khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu tài nguyên, môi trường biển và hải đảo; tính phí khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu và dự thảo Văn bản thông báo yêu cầu nộp phí khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu trước khi nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính nếu có; dự thảo Văn bản bàn giao dữ liệu cho tổ chức, cá nhân yêu cầu (<i>kèm theo thông tin, cơ sở dữ liệu cần cung cấp</i>).</p>	0,5 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường	<p>Xem xét, ký Văn bản thông báo yêu cầu nộp phí/Văn bản hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung thông tin/Văn bản từ chối cung cấp thông tin cơ sở dữ liệu/Văn bản thông báo tổ chức, cá nhân đến làm việc trực tiếp tại Sở Tài nguyên và Môi trường để cung cấp theo quy định tại Luật Bảo vệ bí mật nhà nước.</p>	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Văn phòng Sở Tài nguyên và Môi trường	<p>Đối với trường hợp thông tin yêu cầu chưa đầy đủ/thông tin dữ liệu yêu cầu của tổ chức, cá nhân không có trong hệ thống</p>	Giờ hành

		<p>lưu trữ dữ liệu tài nguyên, môi trường biển của Sở Tài nguyên và Môi trường hoặc thuộc danh mục bí mật không được cung cấp/thông tin dữ liệu yêu cầu thuộc danh mục bí mật mà tổ chức, cá nhân yêu cầu là cơ quan, tổ chức và người Việt Nam được giao thực hiện nhiệm vụ liên quan trực tiếp đến bí mật nhà nước được đề nghị cung cấp, chuyển giao bí mật nhà nước được quy định tại Luật Bảo vệ bí mật nhà nước: Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân yêu cầu (Văn bản hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung thông tin/ Văn bản từ chối cung cấp thông tin cơ sở dữ liệu/Văn bản thông báo tổ chức, cá nhân đến làm việc trực tiếp tại Sở Tài nguyên và Môi trường để cung cấp theo quy định tại Luật Bảo vệ bí mật nhà nước cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh).</p> <p>Đối với trường hợp cung cấp thông tin cơ sở dữ liệu tài nguyên, môi trường biển và hải đảo: Tổ chức thu phí khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu theo quy định (nếu có).</p>	chính
Bước 6	Phòng Biển	Cung cấp cơ sở dữ liệu cho tổ chức, cá nhân để trực tiếp đọc, xem, nghe, ghi chép, sao chép, chụp tài liệu hoặc cung cấp bản sao, bản chụp tài liệu.	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết TTHC: 03 ngày làm việc			

b) Đối với dữ liệu đơn giản:

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Kiểm tra, hướng dẫn và tiếp nhận hồ sơ yêu cầu khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu tài nguyên, môi trường biển và hải đảo của tổ chức, cá nhân (nơi trả kết quả giải quyết TTHC tại Sở Tài nguyên và Môi trường);	Giờ hành chính

		- Chuyển hồ sơ yêu cầu của tổ chức, cá nhân trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh cho Phòng Biển thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường.	
Bước 2	Phòng Biển	<p>Xem xét thông tin yêu cầu khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu của tổ chức, cá nhân; kiểm tra danh mục dữ liệu mà tổ chức, cá nhân yêu cầu khai thác và sử dụng có thuộc danh mục cơ sở dữ liệu tài nguyên, môi trường biển và hải đảo theo quy định tại Thông tư số 294/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài Chính và danh mục bí mật nhà nước lĩnh vực tài nguyên và môi trường quy định tại Quyết định số 1660/QĐ-TTg ngày 26/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ; rà soát lại thông tin cơ sở dữ liệu tài nguyên, môi trường biển và hải đảo hiện đang lưu trữ, quản lý tại Sở Tài nguyên và Môi trường có đủ khả năng cung cấp hay không, cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp thông tin yêu cầu đầy đủ, hợp lệ: báo cáo lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường và chuyển sang thực hiện các nội dung tại bước 3. - Trường hợp thông tin yêu cầu chưa đầy đủ: dự thảo Văn bản hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung thông tin; trình lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường; - Trường hợp thông tin dữ liệu yêu cầu của tổ chức, cá nhân không có trong hệ thống lưu trữ dữ liệu tài nguyên, môi trường biển của Sở Tài nguyên và Môi trường hoặc thuộc danh mục bí mật không được cung cấp: dự thảo Văn bản từ chối cung cấp thông tin cơ sở dữ liệu; trình lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường; - Trường hợp thông tin dữ liệu yêu cầu thuộc danh mục bí mật mà tổ chức, cá nhân yêu cầu là cơ quan, tổ chức và người Việt Nam được giao thực hiện nhiệm vụ liên quan trực tiếp đến bí mật nhà nước được đề nghị cung cấp, chuyển giao bí mật nhà nước được quy định tại Luật Bảo vệ bí mật nhà nước: dự thảo Văn bản thông báo tổ chức, cá nhân đến làm việc trực tiếp tại Sở 	02 ngày làm việc

		Tài nguyên và Môi trường để cung cấp theo quy định tại Luật Bảo vệ bí mật nhà nước; trình lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường;	
Bước 3	Phòng Biển	Tìm kiếm, sao chép, trích xuất, tập hợp cơ sở dữ liệu để thực hiện việc cung cấp cho tổ chức, cá nhân có yêu cầu khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu tài nguyên, môi trường biển và hải đảo; tính phí khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu và dự thảo Văn bản thông báo yêu cầu nộp phí khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu trước khi nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính (nếu có).	02 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường	Xem xét, ký Văn bản thông báo yêu cầu nộp phí và Văn bản bàn giao cơ sở dữ liệu cho tổ chức, cá nhân yêu cầu (<i>kèm theo thông tin, cơ sở dữ liệu cần cung cấp</i>)/Văn bản hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung thông tin/ Văn bản từ chối cung cấp thông tin cơ sở dữ liệu/ Văn bản thông báo tổ chức, cá nhân đến làm việc trực tiếp tại Sở Tài nguyên và Môi trường để cung cấp theo quy định tại Luật Bảo vệ bí mật nhà nước.	01 ngày làm việc
Bước 5	Văn phòng Sở Tài nguyên và Môi trường	Đối với trường hợp thông tin yêu cầu chưa đầy đủ/thông tin dữ liệu yêu cầu của tổ chức, cá nhân không có trong hệ thống lưu trữ dữ liệu tài nguyên, môi trường biển của Sở Tài nguyên và Môi trường hoặc thuộc danh mục bí mật không được cung cấp/thông tin dữ liệu yêu cầu thuộc danh mục bí mật mà tổ chức, cá nhân yêu cầu là cơ quan, tổ chức và người Việt Nam được giao thực hiện nhiệm vụ liên quan trực tiếp đến bí mật nhà nước được đề nghị cung cấp, chuyển giao bí mật nhà nước được quy định tại Luật Bảo vệ bí mật nhà nước: Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân yêu cầu (<i>Văn bản hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung thông tin/Văn bản từ chối cung cấp thông tin cơ sở dữ liệu/Văn bản thông báo tổ chức, cá nhân đến làm việc trực tiếp tại Sở Tài nguyên và Môi trường để cung cấp theo quy định tại Luật Bảo vệ bí mật nhà nước cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh</i>).	Giờ hành chính

		Đối với trường hợp cung cấp thông tin cơ sở dữ liệu tài nguyên, môi trường biển và hải đảo: Tổ chức thu phí khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu theo quy định (nếu có).	
Bước 6	Phòng Biển	Cung cấp Văn bản bàn giao cơ sở dữ liệu cho tổ chức, cá nhân yêu cầu (<i>kèm theo thông tin, cơ sở dữ liệu cần cung cấp</i>).	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết TTHC: 05 ngày làm việc			

c) Đối với dữ liệu phức tạp, cần phải có thời gian để xem xét, tìm kiếm, sao chép, trích xuất, tập hợp từ trong cơ sở dữ liệu:

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra, hướng dẫn và tiếp nhận hồ sơ yêu cầu khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu tài nguyên, môi trường biển và hải đảo của tổ chức, cá nhân (<i>nơi trả kết quả giải quyết TTHC tại Sở Tài nguyên và Môi trường</i>); - Chuyển hồ sơ yêu cầu của tổ chức, cá nhân trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh cho Phòng Biển thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường. 	Giờ hành chính
Bước 2	Phòng Biển	<p>Xem xét thông tin yêu cầu khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu của tổ chức, cá nhân; kiểm tra danh mục dữ liệu mà tổ chức, cá nhân yêu cầu khai thác và sử dụng có thuộc danh mục cơ sở dữ liệu tài nguyên, môi trường biển và hải đảo theo quy định tại Thông tư số 294/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài Chính và danh mục bí mật nhà nước lĩnh vực tài nguyên và môi trường quy định tại Quyết định số 1660/QĐ-TTg ngày 26/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ; rà soát lại thông tin cơ sở dữ liệu tài nguyên, môi trường biển và hải đảo hiện đang lưu trữ, quản lý tại Sở Tài nguyên và Môi trường có đủ khả năng cung cấp hay không, cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp thông tin yêu cầu đầy đủ, hợp lệ: báo cáo lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường và chuyển sang thực hiện các 	02 ngày làm việc

		<p>nội dung tại bước 3.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp thông tin yêu cầu chưa đầy đủ: dự thảo Văn bản hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung thông tin; trình lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường; - Trường hợp thông tin dữ liệu yêu cầu của tổ chức, cá nhân không có trong hệ thống lưu trữ dữ liệu tài nguyên, môi trường biển của Sở Tài nguyên và Môi trường hoặc thuộc danh mục bí mật không được cung cấp: dự thảo Văn bản từ chối cung cấp thông tin cơ sở dữ liệu; trình lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường; - Trường hợp thông tin dữ liệu yêu cầu thuộc danh mục bí mật mà tổ chức, cá nhân yêu cầu là cơ quan, tổ chức và người Việt Nam được giao thực hiện nhiệm vụ liên quan trực tiếp đến bí mật nhà nước được đề nghị cung cấp, chuyển giao bí mật nhà nước được quy định tại Luật Bảo vệ bí mật nhà nước: dự thảo Văn bản thông báo tổ chức, cá nhân đến làm việc trực tiếp tại Sở Tài nguyên và Môi trường để cung cấp theo quy định tại Luật Bảo vệ bí mật nhà nước; trình lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường. 	
Bước 3	Phòng Biển	<p>Tìm kiếm, sao chép, trích xuất, tập hợp cơ sở dữ liệu để thực hiện việc cung cấp cho tổ chức, cá nhân có yêu cầu khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu tài nguyên, môi trường biển và hải đảo; tính phí khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu và dự thảo Văn bản thông báo yêu cầu nộp phí khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu trước khi nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính nếu có; dự thảo Văn bản bàn giao dữ liệu cho tổ chức, cá nhân yêu cầu (<i>kèm theo thông tin, cơ sở dữ liệu cần cung cấp</i>).</p>	16 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường	<p>Đối với trường hợp thông tin yêu cầu chưa đầy đủ/thông tin dữ liệu yêu cầu của tổ chức, cá nhân không có trong hệ thống lưu trữ dữ liệu tài nguyên, môi trường biển của Sở Tài nguyên và Môi trường hoặc thuộc danh mục bí mật không được cung cấp/thông tin dữ liệu yêu cầu thuộc danh mục bí mật mà tổ</p>	01 ngày làm việc

		<p>chức, cá nhân yêu cầu là cơ quan, tổ chức và người Việt Nam được giao thực hiện nhiệm vụ liên quan trực tiếp đến bí mật nhà nước được đề nghị cung cấp, chuyển giao bí mật nhà nước được quy định tại Luật Bảo vệ bí mật nhà nước: Xem xét, ký Văn bản hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung thông tin/ Văn bản từ chối cung cấp thông tin cơ sở dữ liệu/ Văn bản thông báo tổ chức, cá nhân đến làm việc trực tiếp tại Sở Tài nguyên và Môi trường để cung cấp theo quy định tại Luật Bảo vệ bí mật nhà nước.</p>	
		<p>Đối với trường hợp cung cấp thông tin cơ sở dữ liệu tài nguyên, môi trường biển và hải đảo: Xem xét, ký Văn bản thông báo yêu cầu nộp phí và Văn bản bàn giao cơ sở dữ liệu cho tổ chức, cá nhân yêu cầu (<i>kèm theo thông tin, cơ sở dữ liệu cần cung cấp</i>).</p>	02 ngày làm việc
Bước 5	Văn phòng Sở Tài nguyên và Môi trường	<p>Đối với trường hợp thông tin yêu cầu chưa đầy đủ/ thông tin dữ liệu yêu cầu của tổ chức, cá nhân không có trong hệ thống lưu trữ dữ liệu tài nguyên, môi trường biển của Sở Tài nguyên và Môi trường hoặc thuộc danh mục bí mật không được cung cấp/thông tin dữ liệu yêu cầu thuộc danh mục bí mật mà tổ chức, cá nhân yêu cầu là cơ quan, tổ chức và người Việt Nam được giao thực hiện nhiệm vụ liên quan trực tiếp đến bí mật nhà nước được đề nghị cung cấp, chuyển giao bí mật nhà nước được quy định tại Luật Bảo vệ bí mật nhà nước: Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân yêu cầu (<i>Văn bản hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung thông tin/ Văn bản từ chối cung cấp thông tin cơ sở dữ liệu/ Văn bản thông báo tổ chức, cá nhân đến làm việc trực tiếp tại Sở Tài nguyên và Môi trường để cung cấp theo quy định tại Luật Bảo vệ bí mật nhà nước cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh</i>).</p> <p>Đối với trường hợp cung cấp thông tin cơ sở dữ liệu tài</p>	Giờ hành chính

		nguyên, môi trường biển và hải đảo: Tổ chức thu phí khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu theo quy định (nếu có).	
Bước 6	Phòng Biển	Cung cấp Văn bản bàn giao cơ sở dữ liệu cho tổ chức, cá nhân yêu cầu <i>(kèm theo thông tin, cơ sở dữ liệu cần cung cấp)</i> .	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết TTHC: 20 ngày làm việc			

d) Đối với dữ liệu yêu cầu quá phức tạp, khối lượng lớn:

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra, hướng dẫn và tiếp nhận hồ sơ yêu cầu khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu tài nguyên, môi trường biển và hải đảo của tổ chức, cá nhân <i>(nơi trả kết quả giải quyết TTHC tại Sở Tài nguyên và Môi trường)</i>; - Chuyển hồ sơ yêu cầu của tổ chức, cá nhân trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh cho Phòng Biển thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường. 	Giờ hành chính
Bước 2	Phòng Biển	<p>Xem xét thông tin yêu cầu khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu của tổ chức, cá nhân; kiểm tra danh mục dữ liệu mà tổ chức, cá nhân yêu cầu khai thác và sử dụng có thuộc danh mục cơ sở dữ liệu tài nguyên, môi trường biển và hải đảo theo quy định tại Thông tư số 294/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài Chính và danh mục bí mật nhà nước lĩnh vực tài nguyên và môi trường quy định tại Quyết định số 1660/QĐ-TTg ngày 26/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ; rà soát lại thông tin cơ sở dữ liệu tài nguyên, môi trường biển và hải đảo hiện đang lưu trữ, quản lý tại Sở Tài nguyên và Môi trường có đủ khả năng cung cấp hay không, cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp thông tin yêu cầu đầy đủ, hợp lệ: báo cáo lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường và chuyển sang thực hiện các nội dung tại bước 3. 	02 ngày làm việc

		<p>- Trường hợp thông tin yêu cầu chưa đầy đủ: dự thảo Văn bản hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung thông tin; trình lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường;</p> <p>- Trường hợp thông tin dữ liệu yêu cầu của tổ chức, cá nhân không có trong hệ thống lưu trữ dữ liệu tài nguyên, môi trường biển của Sở Tài nguyên và Môi trường hoặc thuộc danh mục bí mật không được cung cấp: dự thảo Văn bản từ chối cung cấp thông tin cơ sở dữ liệu; trình lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường;</p> <p>- Trường hợp thông tin dữ liệu yêu cầu thuộc danh mục bí mật mà tổ chức, cá nhân yêu cầu là cơ quan, tổ chức và người Việt Nam được giao thực hiện nhiệm vụ liên quan trực tiếp đến bí mật nhà nước được đề nghị cung cấp, chuyển giao bí mật nhà nước được quy định tại Luật Bảo vệ bí mật nhà nước: dự thảo Văn bản thông báo tổ chức, cá nhân đến làm việc trực tiếp tại Sở Tài nguyên và Môi trường để cung cấp theo quy định tại Luật Bảo vệ bí mật nhà nước; trình lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường.</p>	
Bước 3	Phòng Biển	<p>Tìm kiếm, sao chép, trích xuất, tập hợp cơ sở dữ liệu để thực hiện việc cung cấp cho tổ chức, cá nhân có yêu cầu khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu tài nguyên, môi trường biển và hải đảo; tính phí khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu và dự thảo Văn bản thông báo yêu cầu nộp phí khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu trước khi nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính nếu có; dự thảo Văn bản bàn giao dữ liệu cho tổ chức, cá nhân yêu cầu <i>(kèm theo thông tin, cơ sở dữ liệu cần cung cấp)</i>.</p>	29 ngày làm việc
		<p>Đối với trường hợp thông tin yêu cầu chưa đầy đủ/thông tin dữ liệu yêu cầu của tổ chức, cá nhân không có trong hệ thống lưu trữ dữ liệu tài nguyên, môi trường biển của Sở Tài nguyên và Môi trường hoặc thuộc danh mục bí mật không được cung cấp/thông tin dữ liệu yêu cầu thuộc danh mục bí mật mà tổ chức, cá nhân yêu cầu là cơ quan, tổ chức và người Việt Nam</p>	01 ngày làm việc

Bước 4	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường	<p>được giao thực hiện nhiệm vụ liên quan trực tiếp đến bí mật nhà nước được đề nghị cung cấp, chuyển giao bí mật nhà nước được quy định tại Luật Bảo vệ bí mật nhà nước: Xem xét, ký Văn bản hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung thông tin/Văn bản từ chối cung cấp thông tin cơ sở dữ liệu/Văn bản thông báo tổ chức, cá nhân đến làm việc trực tiếp tại Sở Tài nguyên và Môi trường để cung cấp theo quy định tại Luật Bảo vệ bí mật nhà nước.</p>	
		<p>Đối với trường hợp cung cấp thông tin cơ sở dữ liệu tài nguyên, môi trường biển và hải đảo: Xem xét, ký Văn bản thông báo yêu cầu nộp phí và Văn bản bàn giao cơ sở dữ liệu cho tổ chức, cá nhân yêu cầu (<i>kèm theo thông tin, cơ sở dữ liệu cần cung cấp</i>).</p>	04 ngày làm việc
Bước 5	Văn phòng Sở Tài nguyên và Môi trường	<p>Đối với trường hợp thông tin yêu cầu chưa đầy đủ/thông tin dữ liệu yêu cầu của tổ chức, cá nhân không có trong hệ thống lưu trữ dữ liệu tài nguyên, môi trường biển của Sở Tài nguyên và Môi trường hoặc thuộc danh mục bí mật không được cung cấp/thông tin dữ liệu yêu cầu thuộc danh mục bí mật mà tổ chức, cá nhân yêu cầu là cơ quan, tổ chức và người Việt Nam được giao thực hiện nhiệm vụ liên quan trực tiếp đến bí mật nhà nước được đề nghị cung cấp, chuyển giao bí mật nhà nước được quy định tại Luật Bảo vệ bí mật nhà nước: Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân yêu cầu (<i>Văn bản hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung thông tin/ Văn bản từ chối cung cấp thông tin cơ sở dữ liệu/Văn bản thông báo tổ chức, cá nhân đến làm việc trực tiếp tại Sở Tài nguyên và Môi trường để cung cấp theo quy định tại Luật Bảo vệ bí mật nhà nước cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh</i>).</p>	Giờ hành chính
		<p>Đối với trường hợp cung cấp thông tin cơ sở dữ liệu tài nguyên, môi trường biển và hải đảo: Tổ chức thu phí khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu theo quy định (nếu có).</p>	

Bước 6	Phòng Biên	Cung cấp Văn bản bàn giao cơ sở dữ liệu cho tổ chức, cá nhân yêu cầu (<i>kèm theo thông tin, cơ sở dữ liệu cần cung cấp</i>).	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết TTHC: 35 ngày làm việc			